

Tổng hợp thị trường — Thứ Tư, 28/10/2026

NỖ LỰC TĂNG ĐIỂM



Shinhan
Securities

Chiến lược thị trường

Tóm tắt nhanh — VN-Index đóng cửa phiên 28/10/2026 tại 1,766.65 điểm (+0.27%), thị trường tiếp tục phân hóa mạnh khi nhóm vốn hóa lớn tăng giảm đan xen, thanh khoản toàn thị trường đạt 16,330 tỷ VND. Truyền thông dẫn dắt nhóm ngành tăng (+2.88%), trong khi thị trường biến động trong biên độ hẹp và duy trì xu hướng đi ngang quanh vùng cân bằng 1,750 – 1,800. Khối ngoại bán ròng 267 tỷ VND, tập trung tại FPT, VPL và GMD. Ngược chiều thì TCB, MSN và VCB được mua ròng khá tốt. VN-Index dự kiến dao động trong vùng hỗ trợ 1,700 – kháng cự 1,860 điểm trong các phiên tới.

CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

Chỉ số	Giá đóng cửa	1 ngày	1 tháng	1 năm	P/E	P/B	Vốn hoá (tỷ VND)
VNINDEX	1,766.65	+0.27%	-0.79%	+5.13%	13.44x	1.95x	8,500,153
VN30 Index	1,890.22	+0.10%	-1.67%	-3.03%	11.19x	1.93x	6,480,665
VN Midcap	1,855.36	+0.10%	+0.13%	-21.89%	11.90x	1.10x	1,302,398
VN Smallcap	1,244.24	-0.05%	+0.93%	-18.31%	11.46x	0.77x	294,354
HNX Index	259.86	+0.14%	-4.22%	-2.59%	12.95x	1.44x	408,511
UpCom	125.74	-0.28%	+0.62%	+13.32%	N/A	1.61x	671,094

THANH KHOẢN TOÀN THỊ TRƯỜNG

16,330 tỷ VND

Khối lượng: 721 triệu cổ phiếu

HỖ TRỢ / KHÁNG CỰ VN-INDEX

HỖ TRỢ

1,700

KHÁNG CỰ

1,860

ĐÓNG GÓP VÀO VN-INDEX

TOP 10 NÂNG ĐỖ

VCB		+2.50%
VIC		+0.33%
HDB		+3.86%
VPL		+2.18%
VPB		+1.29%
CTG		+1.15%
BVH		+2.95%
VNM		+1.04%
MSN		+1.09%
STB		+0.89%

TOP 10 KÉO GIẢM

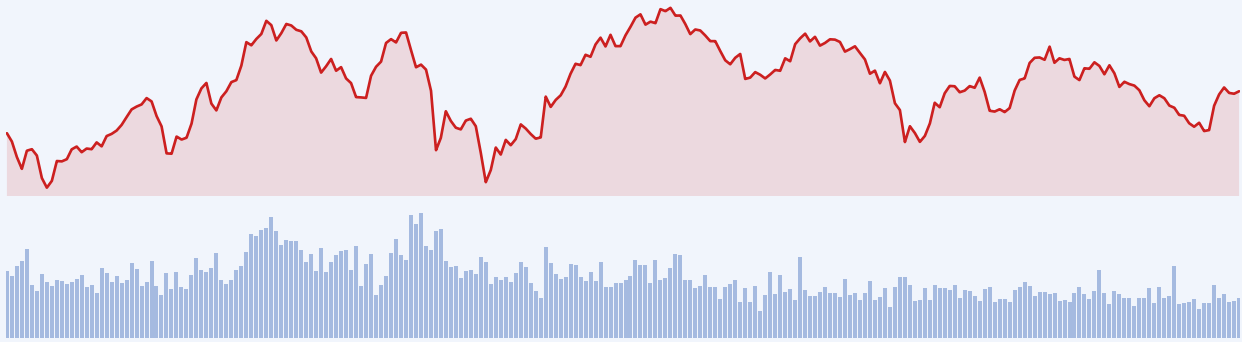
GAS		-1.52%
FPT		-2.53%
HPG		-1.19%
VJC		-1.05%
LPB		-0.78%
SHB		-1.39%
BCM		-1.85%
BSR		-0.52%
VRE		-1.23%
HCM		-2.09%

BIẾN ĐỘNG GIÁ & THANH KHOẢN 1 NĂM GẦN NHẤT — VN-INDEX

VN-Index

29/10/2025 – 28/10/2026

— Giá — Tổng GTGD HOSE theo ngày (khớp lệnh + thỏa thuận)



HIỆN TẠI
1,766.65

CAO NHẤT 1 NĂM
1,927.94

THẤP NHẤT 1 NĂM
1,580.54

TỪ ĐẦU NĂM (YTD)
-1.2%

ĐỊNH GIÁ P/E VN-INDEX — 5 NĂM (DẢI THỐNG KÊ ±1STD / ±2STD)

P/E VN-Index — 5 năm

28/10/2021 – 28/10/2026

— Giá trị — TB 5 năm 15.26x — ±1Std 16.97x / 13.55x — ±2Std 18.68x / 11.84x



HIỆN TẠI
13.44x

TB 5 NĂM
15.26x

CAO NHẤT 5 NĂM
20.88x

THẤP NHẤT 5 NĂM
11.01x

GÓC NHÌN THỊ TRƯỜNG

KỸ THUẬT

Thị trường tiếp tục phân hóa mạnh khi nhóm vốn hóa lớn tăng giảm đan xen. Thị trường biến động trong biên độ hẹp, thanh khoản thấp, thể hiện vùng cân bằng tại vùng 1,750 – 1,800. Xu hướng chính vẫn là đi ngang. Hỗ trợ và kháng cự tương ứng là 1,700 – 1,860.

KỊCH BẢN

Kịch bản ngắn hạn cho xu hướng 2 tuần tới:

- **Tích cực (20%):** Thị trường vượt được 1,800 điểm, khi đà lan tỏa cải thiện đáng kể
- **Cơ sở (65%):** Kỳ vọng giao dịch trong biên độ 1,735 – 1,780, khi thị trường tiếp tục phân hóa
- **Kém tích cực (15%):** Thị trường giảm về vùng 1,660 khi không có nhóm vốn hóa lớn nào giữ chỉ số

CHIẾN LƯỢC

Nhà đầu tư chỉ nên nhìn chỉ số chung với ý nghĩa tham chiếu khi thị trường bị chi phối mạnh bởi nhóm Vingroup. Trong ngắn hạn vẫn nên thận trọng, tuy nhiên vẫn có cơ hội tại nhiều nhóm đang hút tiền như: Xuất khẩu, Bất động sản, Bất động sản khu công nghiệp và Bán lẻ. Nhà đầu tư ngại rủi ro nên ưu tiên nhóm beta thấp, chi trả cổ tức cao, nợ vay thấp.

Dòng vốn ngoại

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI (HOSE)

PHIÊN 28/10/2026

Bán ròng 267 tỷ VND

MTD

01/10 – 28/10/2026 · 20 phiên

-22,930 tỷ

Mua: 34,785 · Bán: 57,715 tỷ VND

YTD

05/01 – 28/10/2026 · 202 phiên

-120,812 tỷ

Mua: 554,980 · Bán: 675,793 tỷ VND

1 NĂM (1Y)

29/10/2025 – 28/10/2026 · 248 phiên

-128,442 tỷ

Mua: 685,308 · Bán: 813,750 tỷ VND

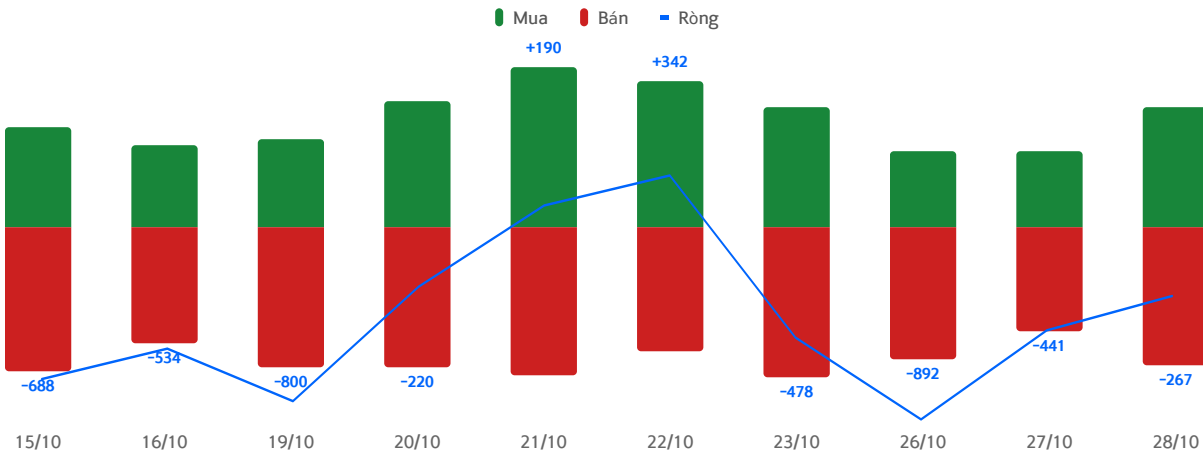
TOP 10 BÁN RÒNG TRONG NGÀY (TỶ VND)

FPT	-260.0
VPL	-118.1
GMD	-42.9
VNM	-35.1
STB	-34.3
BID	-30.1
MSB	-24.7
LPB	-22.6
HPG	-22.3
VRE	-21.9

TOP 10 MUA RÒNG TRONG NGÀY (TỶ VND)

TCB	+172.3
MSN	+89.4
VCB	+78.0
HDB	+59.1
VPB	+35.4
BVH	+21.7
VIX	+18.2
FRT	+17.5
PNJ	+16.7
NVL	+15.9

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI 10 PHIÊN (HOSE - TỶ VND)



MUA/BÁN RÒNG KHỐI NGOẠI THEO NGÀNH (HOSE) — 28/10/2026

Ngân hàng	+191.5	Truyền thông	-0.6
Thực phẩm và đồ uống	+25.1	Ô tô và phụ tùng	-2.6
Bảo hiểm	+22.6	Xây dựng và Vật liệu	-7.7
Hàng cá nhân & Gia dụng	+15.4	Dịch vụ tài chính	-20.0
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	+12.6	Tài nguyên Cơ bản	-20.5
Dầu khí	+10.7	Bất động sản	-26.4
Hóa chất	+9.0	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-86.3
Bán lẻ	+5.2	Du lịch và Giải trí	-135.1
Y tế	+1.3	Công nghệ Thông tin	-261.5
Viễn thông	+0.0		

THỐNG KÊ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ ETF NỘI ĐỊA — PHIÊN 28/10/2026

Tên quỹ	Mã CK	Giá (VND)	%1D	%1M	%YTD	KLGD (CP)	GTGD (tỷ VND)
DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	33,990	-0.0%	-1.4%	-5.8%	198,000	6.701
SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	28,780	+3.0%	-0.0%	+1.3%	700	0.020
SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	28,490	+1.0%	-0.8%	-6.2%	12,300	0.348
DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFNVD	32,500	+0.7%	-1.6%	-15.1%	127,200	4.110
VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	24,840	+1.4%	-1.4%	-2.7%	22,100	0.546
VinaCapital VN100 ETF	FUESSV30	24,000	0.0%	-0.5%	-5.8%	23,700	0.561
MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	23,350	-0.2%	-1.8%	-5.9%	1,000	0.023
IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	12,720	-0.3%	-1.2%	+2.2%	400	0.005
KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	12,990	0.0%	-1.0%	-5.7%	10,300	0.133
DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,790	-0.1%	+2.9%	-20.4%	2,100	0.024
KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	16,610	0.0%	-4.5%	-5.5%	0	n.a
MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	13,790	+0.3%	-2.3%	-15.5%	100	0.001
FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,400	+4.1%	+0.7%	+6.9%	1,000	0.015
KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	11,820	-0.5%	-2.6%	-17.8%	100	0.001
Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	12,600	0.0%	0.0%	+0.7%	0	n.a
An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	9,900	0.0%	-9.2%	-8.4%	0	n.a
ETF TECHCOM CAPITAL VNX50	FUETCC50	13,890	-0.5%	-2.2%	-4.2%	1,200	0.017
ETF VFCVN DIAMOND	FUETPVND	9,890	0.0%	-1.3%	-16.2%	0	n.a
VINACAPITAL VNMITECH	FUEMITEC	11,000	0.0%	+1.1%	n.a	100	0.001
VinaCapital VN50 Growth ETF	FUEVN50G	11,500	-1.7%	-3.7%	n.a	400	0.005
PHFM VNSHINE ETF	FUEPHVNS	9,210	-0.6%	-3.0%	n.a	14,400	0.133

THỐNG KÊ CHỨNG CHỈ QUỸ ETF NỘI ĐỊA

Tên quỹ	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (tỷ VND)	Dòng vốn ròng 1M (tỷ VND)	Dòng vốn ròng 3M (tỷ VND)	TSLN 1Y (%)	Std 1Y (%)	Beta	Cổ tức (%)	P/E (x)	P/B (x)	Tỷ trọng CP (%)	Top 10 (%)
DCVFMVN30 ETF Fund	2014-08-14	VN30TR	5,856,497.9	+128.8	+45.8	-1.2%	18.5	0.9	2.3	10.8	2.0	96	61
SSIAM VNX50 ETF	2014-12-15	VNX50IX	195,748.0	0.0	+51.7	-2.4%	25.4	0.8	1.6	13.7	1.8	n.a	52
SSIAM VNFIN LEAD ETF	2020-02-24	VNFL	599,741.1	-64.4	+85.8	-9.0%	25.2	1.0	2.0	8.3	1.3	100	89
DCVFMVN Diamond ETF	2020-05-12	VND	10,540,413.2	-106.1	-82.2	-15.6%	21.5	0.9	2.5	9.2	1.6	99	87
VinaCapital VN100 ETF	2020-06-16	VN100	687,661.0	0.0	0.0	-1.8%	20.3	0.8	2.2	10.5	1.7	100	52
VinaCapital VN100 ETF	2020-07-27	VN30	253,852.8	+4.8	+16.8	-0.9%	21.7	0.7	2.4	10.5	2.0	100	63
MAFN VN30 ETF	2020-12-08	VN30	516,596.4	+2.3	-95.3	-1.1%	21.2	1.0	1.9	11.5	2.0	100	71
IPAAM VN100 ETF	2021-10-12	VN100	66,958.3	0.0	0.0	+1.8%	51.2	0.9	1.6	11.6	1.8	100	52
KIM Growth VN30 ETF	2022-01-06	VN30TR	2,285,396.5	-60.9	-123.8	-0.9%	25.0	1.0	1.7	11.7	1.8	n.a	59
DCVFMVN Mid Cap ETF	2022-09-29	VN70	275,193.3	+1.2	+3.5	-19.8%	27.8	0.8	1.7	10.6	1.2	97	39
KIM Growth VNFINSELECT ETF	2022-11-03	VNFS	166,849.0	-1.7	-65.4	-8.5%	30.0	0.9	2.0	8.8	1.4	n.a	71
MAFM VNDIAMOND ETF	2023-03-02	VND	183,882.7	-1.4	-25.9	-15.7%	22.9	0.9	2.7	8.9	1.6	100	88
FPT CAPITAL VNX50 ETF	2023-05-25	VNX50IX	n.a	0.0	0.0	-2.5%	41.9	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	2024-04-24	VND	69,911.8	+1.2	+3.7	-18.9%	25.4	1.0	1.9	12.8	2.0	n.a	82
Bao Viet Fund VN Diamond	n.a	VND	n.a	0.0	0.0	+0.7%	0.6	0.3	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
An Binh Fund VN Diamond	2024-08-16	VND	n.a	0.0	0.0	-15.4%	23.8	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
ETF TECHCOM CAPITAL VNX50	2025-03-11	VNX50IX	n.a	0.0	0.0	-1.8%	23.4	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
ETF VFCVN DIAMOND	2025-09-25	VND	n.a	0.0	0.0	-16.2%	18.1	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
VINACAPITAL VNMITECH	2026-06-16	VNMITECH	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	0.4	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
VinaCapital VN50 Growth ETF	2026-06-16	VN50GR	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
PHFM VNSHINE ETF	2026-09-10	VNSHINEP	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	0.7	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a

Luân chuyển ngành

DIỄN BIẾN 19 NGÀNH (ICB)

Ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	P/E	P/B	Vốn hoá (tỷ VND)
Truyền thông	+2.9%	+1.6%	+22.7%	+1.2%	67.0x	3.4x	23,598
Bảo hiểm	+1.7%	-5.4%	+0.1%	+1.1%	46.9x	5.3x	92,194
Ngân hàng	+1.0%	-0.2%	+0.9%	+1.0%	437.9x	40.0x	2,656,460
Hàng cá nhân & Gia dụng	+0.5%	-6.0%	-30.5%	+0.7%	24.1x	3.0x	57,778
Du lịch và Giải trí	+0.5%	+4.4%	-12.5%	+0.9%	n.a	76.9x	340,140
Thực phẩm và đồ uống	+0.3%	+1.3%	-9.2%	+1.3%	177.9x	12.2x	715,348
Bất động sản	+0.1%	+1.1%	+15.8%	+1.5%	104.9x	42.6x	2,928,932
Hóa chất	-0.0%	-4.1%	+4.2%	+0.9%	147.7x	18.6x	218,105
Xây dựng và Vật liệu	-0.1%	+1.4%	+2.1%	+1.0%	49.6x	4.0x	244,207
Dầu khí	-0.1%	-8.0%	+36.5%	+1.4%	70.8x	8.3x	249,478
Bán lẻ	-0.2%	+2.5%	-4.2%	+1.0%	190.2x	56.4x	263,366
Viễn thông	-0.3%	-2.6%	-22.1%	+0.7%	4.9x	0.7x	990
Dịch vụ tài chính	-0.3%	-2.8%	-8.8%	+1.1%	107.7x	11.7x	506,395
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0.3%	-1.2%	-7.5%	+0.9%	25.8x	4.8x	324,059
Tài nguyên Cơ bản	-0.4%	+7.4%	+9.4%	+1.1%	142.7x	6.6x	326,779
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-0.5%	-4.3%	-1.6%	+1.1%	90.4x	9.3x	424,356
Ô tô và phụ tùng	-0.6%	-2.5%	-11.9%	+0.8%	62.8x	2.7x	31,413
Y tế	-0.7%	-1.4%	-12.9%	+0.9%	38.3x	3.5x	61,966
Công nghệ Thông tin	-2.1%	-13.7%	-36.7%	+0.6%	759.6x	43.8x	115,525

LUÂN CHUYỂN DÒNG TIỀN GIỮA CÁC NHÓM NGÀNH (TỶ VND)

Ngành		% so với TB tuần	27/10	28/10	TB 1 tuần
Bán lẻ		+83.9%	468.8	831.6	452.2
Bảo hiểm		+36.0%	37.7	65.6	48.2
Viễn thông		+35.8%	0.7	0.7	0.5
Y tế		+35.2%	35.6	52.9	39.1
Công nghệ Thông tin		+29.7%	490.6	733.0	565.3
Du lịch và Giải trí		+14.0%	247.4	297.0	260.4
Ngân hàng		+10.9%	3,045.9	4,212.0	3,797.5
Điện, nước & xăng dầu khí đốt		+3.6%	151.2	194.3	187.5
Tài nguyên Cơ bản		+0.6%	681.1	564.5	561.4
Xây dựng và Vật liệu		-2.8%	546.7	576.4	593.0
Thực phẩm và đồ uống		-4.4%	585.0	750.3	785.0
Bất động sản		-12.6%	1,708.9	1,927.5	2,206.5
Hàng cá nhân & Gia dụng		-18.2%	161.5	206.0	251.8
Hóa chất		-19.0%	257.4	254.0	313.5
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp		-22.1%	977.6	825.1	1,058.5
Dịch vụ tài chính		-28.8%	1,309.5	1,121.7	1,576.1
Ô tô và phụ tùng		-29.4%	64.4	48.2	68.2
Truyền thông		-37.0%	7.7	6.8	10.7
Dầu khí		-45.5%	354.2	264.0	484.8

Cập nhật doanh nghiệp

ĐỘT BIẾN GIÁ TRỊ GIAO DỊCH — TOP 5

Mã	Tên công ty	Giá (VND)	Thay đổi giá			So với TB 5 phiên	Giá trị GD (tỷ VND)
			1 ngày	1 tuần	YTD		
TCB	Techcombank	33,500	-0.15%	-2.62%	-1.99%	+41.0%	841.4
HDB	HDBank	22,850	+3.86%	+3.39%	+0.02%	+82.9%	538.0
FPT	FPT Corp	54,000	-2.53%	-5.92%	-37.14%	+41.9%	721.7
DGW	Thế Giới Số	42,350	-6.92%	-8.63%	+13.72%	+362.3%	257.3
MWG	Thế giới di động	76,000	+0.40%	+0.26%	-11.52%	+95.7%	367.2

ĐỘT BIẾN KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH — TOP 5

Mã	Tên công ty	Giá (VND)	Thay đổi giá			So với TB 5 phiên	Khối lượng GD (nghìn CP)
			1 ngày	1 tuần	YTD		
DGW	Thế Giới Số	42,350	-6.92%	-8.63%	+8.59%	+389.7%	5,944.2
LPS	Chứng khoán LPBank	16,000	-5.33%	-11.85%	-50.00%	+233.0%	4,653.5
TV2	Tư vấn XD Điện 2	27,850	+6.91%	+7.53%	-19.16%	+431.5%	1,006.5
TLG	Tập đoàn Thiên Long	53,000	-4.68%	-5.53%	+6.64%	+315.0%	533.7
JVC	Đầu tư Y tế - Dược phẩm Việt Nam	2,800	0.00%	-3.11%	-54.02%	+270.3%	326.2

TIN TỨC DOANH NGHIỆP NỔI BẬT

Mã	Nội dung
FPT	Cổ phiếu công nghệ đồng loạt rời xa đỉnh lịch sử khi FPT, CMG và VNZ đều giảm mạnh. Vốn hóa FPT hiện còn 105,000 tỷ VND, CMG dưới 4,500 tỷ VND và VNZ còn 16,000 tỷ VND dưới áp lực bán ròng của khối ngoại.
MSN	Masan Group đạt 10,325 tỷ VND lợi nhuận sau thuế trong 9 tháng đầu năm 2026, tăng 131.1% so với cùng kỳ.
VIC	Vingroup và Legends Global công bố quan hệ hợp tác chiến lược về quản lý, vận hành sân vận động VinFast – Trống Đồng quy mô 135,000 chỗ ngồi. Công trình dự kiến khai trương ngày 31/07/2027.
VPB	VPBank dẫn đầu khối ngân hàng tư nhân với lợi nhuận trước thuế 9 tháng đạt 30,000 tỷ VND, tăng 47%. Techcombank xếp thứ hai với 28,900 tỷ VND, tăng 23.7%; ACB, SHB và LPBank cùng vượt mốc 10,000 tỷ VND.
ACB	ACB đạt lợi nhuận trước thuế 16,600 tỷ VND trong 9 tháng đầu năm 2026, tăng 9% so với cùng kỳ. Tỷ lệ nợ xấu riêng lẻ duy trì ở mức 1.04% và hệ số an toàn vốn CAR đạt 12%.
STB	Lợi nhuận trước thuế quý 3/2026 của Sacombank giảm 52% khi chi phí dự phòng rủi ro tín dụng tăng gấp 5.5 lần. Tỷ lệ nợ xấu tăng lên 7.33% vào cuối quý 3.
VGC	Viglacera ghi nhận lợi nhuận sau thuế quý 3/2026 đạt 616 tỷ VND nhờ mảng khu công nghiệp và vật liệu xây dựng. Hàng tồn kho vượt 10,245 tỷ VND trong khi tiền mặt giảm 61% sau 9 tháng.
HDC	Hodeco ghi nhận dòng tiền kinh doanh 9 tháng âm 534 tỷ VND, tiền mặt còn 20.6 tỷ VND. Dư nợ vay vượt 2,000 tỷ VND trong khi lợi nhuận sau thuế 9 tháng giảm 73% so với cùng kỳ.
VSH	Sản lượng điện quý 3/2026 của VSH giảm 43.92% do ảnh hưởng của El Nino. Doanh thu thuần đạt 419 tỷ VND, giảm 24.6% và lợi nhuận sau thuế giảm 42.8% so với cùng kỳ.
ACV	Sân bay Long Thành dự kiến khai thác 366 chuyến bay mỗi tuần từ tháng 12, gồm 322 chuyến nội địa và 44 chuyến quốc tế. Các công trình thiết yếu đã đạt 86% khối lượng xây dựng theo hợp đồng.

Số liệu vĩ mô

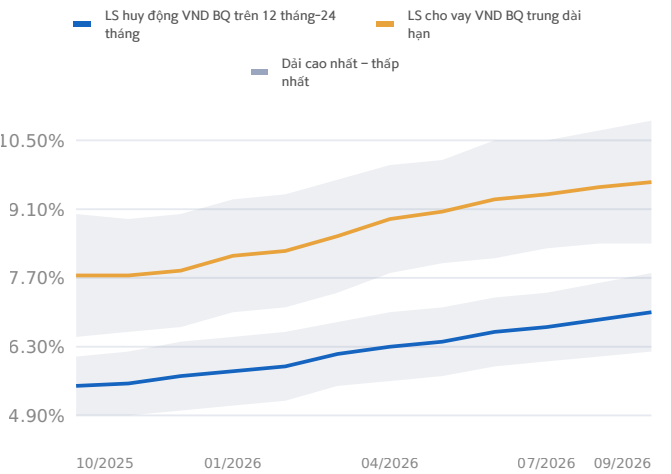
TIỀN TỆ

Cặp tiền tệ	Giá trị	1 ngày	1 tuần	1 tháng	3 tháng	YTD	1 năm
Dollar index	102.42	+0.1%	+0.6%	+1.2%	+1.0%	+4.2%	+3.8%
USD/JPY	157.73	-0.1%	-0.3%	+0.2%	-3.7%	+0.7%	+3.7%
USD/CNY	6.6668	+0.0%	-0.1%	-0.7%	-1.5%	-4.6%	-6.1%
KRW/USD	1,338.15	+0.9%	+0.8%	-1.5%	-7.9%	-7.1%	-6.6%
EUR/USD	0.8989	0.0%	+1.0%	+2.2%	+2.4%	+5.6%	+4.7%
USD/VND	25,843.00	+0.0%	-0.1%	-0.5%	-1.9%	-1.7%	-1.8%

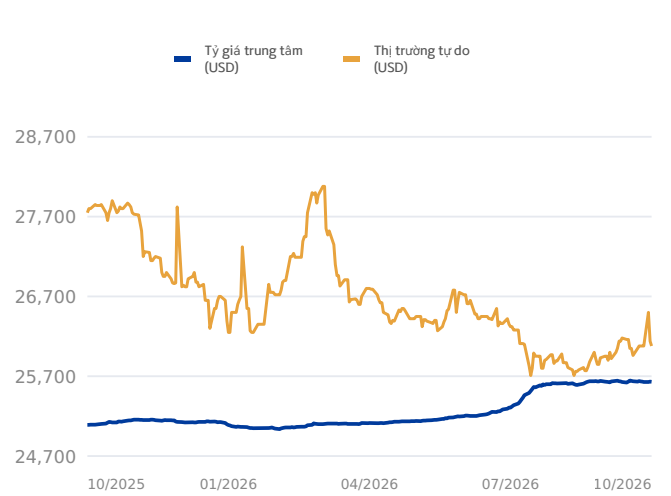
HÀNG HOÁ

Hàng hoá	Giá trị	1 ngày	1 tuần	1 tháng	3 tháng	YTD	1 năm
Dầu Thô	101.48	+1.6%	+4.5%	+9.6%	+28.0%	+76.7%	+68.7%
Xăng	315.95	+0.7%	+1.2%	-5.3%	-5.2%	+85.3%	+64.1%
Khí đốt	2.7320	+1.3%	-2.1%	-8.9%	+2.6%	-25.9%	-18.3%
Coal	150.00	+0.2%	-0.4%	+2.8%	+15.1%	+39.5%	+43.9%
Vàng	4,047.60	-0.3%	-2.2%	-1.7%	+0.4%	-6.3%	+2.4%
Thép cuộn TQ	3,202.00	+0.1%	-1.7%	-3.0%	-2.5%	-2.1%	-4.0%

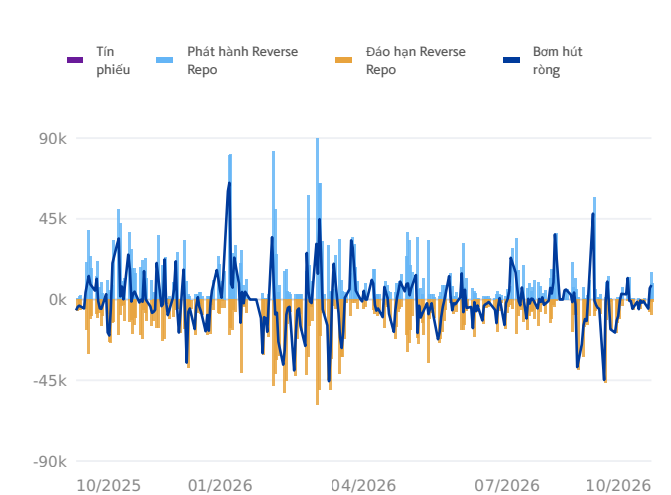
DIỄN BIẾN LÃI SUẤT HUY ĐỘNG, CHO VAY — 12 THÁNG



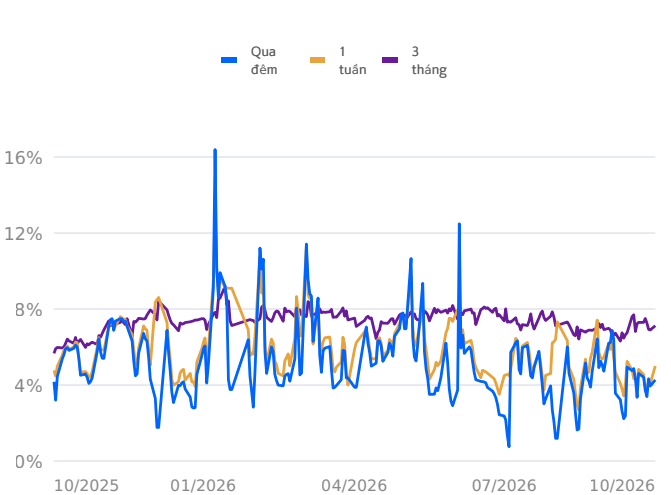
DIỄN BIẾN TỶ GIÁ USD/VND — 1 NĂM



HOẠT ĐỘNG THỊ TRƯỜNG MỞ (OMO, TỶ VND)



LÃI SUẤT LIÊN NGÂN HÀNG THEO NGÀY



Mạng lưới Shinhan Investment

MẠNG LƯỚI SHINHAN INVESTMENT

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongsungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho
Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District,
Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

Thông báo tuần thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Copy @ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Nguồn: FiinPro-X, Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

Analyst: Nhi Nguyễn · Research Labs · Shinhan Securities Vietnam · nhi.ntt@shinhan.com · (84-28) 6299-8000

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích — Công ty Chứng khoán Shinhan Việt Nam, được cấp phép bởi UBCKNN Việt Nam.
Thông tin chỉ mang tính tham khảo, không phải khuyến nghị mua/bán. Quyết định đầu tư cuối cùng thuộc về nhà đầu tư.